

Số: 06 /CT-NHNN

Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2018

CHỈ THỊ

Về việc chấn chỉnh, tăng cường phòng, chống, ngăn ngừa vi phạm pháp luật nhằm đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động trong hệ thống Quỹ Tín dụng nhân dân

Cùng với các Ngân hàng thương mại (NHTM), hệ thống Quỹ Tín dụng nhân dân (QTDND) đang tích cực triển khai các giải pháp cơ cấu lại theo Đề án Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng (TCTD) gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 1058/QĐ-TTg ngày 19/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ nhằm nâng cao năng lực tài chính, hiệu quả hoạt động, bảo đảm quyền lợi của người gửi tiền và giữ vững sự ổn định, an toàn hệ thống. Đồng thời, toàn hệ thống tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 57-CT/TW ngày 10/10/2000 của Bộ Chính trị về củng cố, hoàn thiện và phát triển hệ thống QTDND theo đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển loại hình tổ chức tín dụng là hợp tác xã, góp phần tạo nguồn vốn phục vụ thành viên phát triển sản xuất, nâng cao đời sống; tạo công ăn việc làm và góp phần xóa đói, giảm nghèo và hạn chế nạn cho vay nặng lãi ở khu vực nông thôn.

Tuy nhiên, hoạt động của hệ thống QTDND thời gian qua vẫn còn một số yếu kém, hạn chế như mối liên kết hệ thống chưa chặt chẽ, một số QTDND hoạt động chưa đúng mục tiêu, có biểu hiện xa rời tôn chỉ và mục đích; quy mô, phạm vi hoạt động vượt quá tầm quản lý, quản trị dẫn đến chất lượng và hiệu quả hoạt động thấp, tiềm ẩn nhiều rủi ro; tình trạng cố tình vi phạm quy định pháp luật, vi phạm đạo đức nghề nghiệp của người quản lý, điều hành và cán bộ của QTDND, dẫn đến nguy cơ gây mất an toàn cho hoạt động của hệ thống QTDND; hệ thống công nghệ thông tin còn bất cập, chưa đáp ứng được yêu cầu quản lý, báo cáo QTDND cũng như công tác thống kê, giám sát QTDND của Ngân hàng Nhà nước (NHNN); chính quyền địa phương các cấp có nơi thiếu sự quan tâm, phối hợp, có nơi can thiệp sâu về vấn đề nhân sự của QTDND làm hạn chế chất lượng cán bộ nghiệp vụ, quản lý,...

Nhằm tiếp tục củng cố, chấn chỉnh, sắp xếp, cơ cấu lại hệ thống QTDND, đảm bảo cho các QTDND phát triển an toàn, lành mạnh, hiệu quả, tổ chức lại một số hoạt động và đổi mới cơ chế quản lý đối với QTDND, tăng cường phòng, chống, ngăn ngừa các vi phạm pháp luật, nâng cao năng lực quản trị, tự chịu trách nhiệm của từng QTDND, đảm bảo tôn chỉ, nguyên tắc, đặc điểm hoạt động theo mô hình Hợp tác xã và tính liên kết ổn định hệ thống trong cả nước và từng địa phương; và để tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 57-CT/TW ngày

10/10/2000 của Bộ Chính trị, khắc phục ngay những yếu kém và hạn chế, đảm bảo cho hệ thống QTDND hoạt động ổn định, an toàn và phát triển bền vững, hoạt động đúng mục tiêu, đúng tính chất của loại hình tổ chức tín dụng hợp tác;

Thống đốc NHNN yêu cầu các đơn vị thuộc NHNN, các QTDND và các đơn vị liên quan quán triệt và triển khai các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

I. Đối với các đơn vị thuộc trụ sở chính NHNN

1. Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng đầu mối, phối hợp với các đơn vị liên quan:

1.1. Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện khuôn khổ pháp lý quy định về an toàn hoạt động ngân hàng; về quản lý, điều hành, quản trị rủi ro và các quy định khác phù hợp với Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các TCTD theo hướng chặt chẽ, an toàn, phòng ngừa hành vi lợi dụng để tham ô tài sản của QTDND và tạo điều kiện cho các QTDND nâng cao hiệu quả hoạt động. Rà soát, bổ sung, sửa đổi, xây dựng mới các quy định cho phù hợp với hoạt động của QTDND. Xây dựng, ban hành ngay cơ chế quản lý QTDND với các điều kiện, tiêu chuẩn về giới hạn an toàn, năng lực quản trị, bộ máy, nhân sự,... phù hợp với quy mô hoạt động của QTDND. Đồng thời, tích cực và chủ động phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho Ngân hàng Hợp tác xã và các QTDND trong quá trình thực hiện.

1.2. Triển khai quyết liệt, có hiệu quả Đề án-củng cố và phát triển hệ thống QTDND đến 2020 và định hướng đến 2030 sau khi được phê duyệt.

1.3. Tập trung xử lý các QTDND yếu kém không có khả năng cơ cấu lại bằng các hình thức sáp nhập, hợp nhất, mua lại hoặc bằng một số biện pháp khác theo quy định của pháp luật trên nguyên tắc thận trọng, bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người gửi tiền và giữ vững sự ổn định, an toàn hệ thống. Hoàn thiện cơ chế xử lý đối với QTDND yếu kém và có cơ chế hỗ trợ ngân hàng thương mại khi tự nguyện tham gia xử lý QTDND yếu kém.

1.4. Tập trung chỉ đạo NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố nâng cao vai trò quản lý nhà nước, tăng cường công tác thanh tra, giám sát, kiểm tra đột xuất về hoạt động, về công tác cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu của các QTDND trên địa bàn; đưa nội dung thanh tra việc thực hiện phương án cơ cấu lại QTDND vào kế hoạch thanh tra hàng năm của NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố.

1.5. Tăng cường công tác thanh tra hành chính đối với NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố; nội dung thanh tra tập trung đánh giá trách nhiệm của Giám đốc, Chánh Thanh tra, giám sát NHNN chi nhánh trong việc chấp hành pháp luật và chỉ đạo của Thống đốc NHNN, đặc biệt trong việc thực hiện quản lý, cấp phép, thanh tra, giám sát, chỉ đạo cơ cấu lại đối với các QTDND; đề xuất xử lý trách nhiệm đối với Giám đốc, Chánh Thanh tra, giám sát NHNN chi nhánh và các cán bộ có liên quan đến công tác thanh tra, giám sát QTDND trên

địa bàn khi đề QTDND xảy ra sai phạm.

1.6. Trước mắt, tập trung chỉ đạo việc củng cố, kiện toàn các QTDND để đảm bảo an toàn, lành mạnh, ổn định hệ thống. Chưa thực hiện việc cấp phép thành lập mới tại những địa phương đang thực hiện sắp xếp cơ cấu lại các QTDND hoặc không đủ điều kiện đảm bảo an toàn, hiệu quả.

1.7. Tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng và NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố và giữa NHNN chi nhánh các tỉnh, thành phố có QTDND nhằm trao đổi nghiệp vụ, chia sẻ thông tin trong công tác thanh tra, giám sát, quản lý cấp phép. Đồng thời, tăng cường công tác đào tạo nhất là đào tạo nghiệp vụ QTDND cho các cán bộ, nhân viên QTDND trên địa bàn.

2. Cục Công nghệ thông tin đầu mối, phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường và nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống thông tin báo cáo và quản lý của NHNN. Trước mắt, chỉnh sửa, nâng cấp chương trình thông tin báo cáo đang sử dụng cho các QTDND để phục vụ công tác quản lý, giám sát toàn hệ thống trong giai đoạn hiện nay. Tập trung triển khai xây dựng, hoàn thiện ngay đề án tổng thể hệ thống thông tin báo cáo chung thống nhất trong toàn quốc, đủ khả năng thực hiện việc quản lý tập trung, có hiệu quả, giám sát đầy đủ, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và cảnh báo các vi phạm, chia sẻ thông tin và đánh giá hệ thống QTDND.

3. Vụ Tổ chức cán bộ đầu mối, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, triển khai việc thành lập một đơn vị đầu mối, chuyên trách trong NHNN (Cơ quan TTGSNH) thực hiện chức năng quản lý vĩ mô trong việc cấp phép, xây dựng cơ chế, chính sách về tổ chức hoạt động, hướng dẫn và chỉ đạo chung công tác thanh tra, giám sát và xử lý đối với toàn hệ thống TCTD là hợp tác xã và tổ chức tài chính vi mô. Đồng thời, nghiên cứu, đề xuất việc tăng cường lực lượng cán bộ thanh tra làm công tác quản lý QTDND tại các NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố, nhất là những tỉnh có nhiều QTDND.

II. Đối với NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1. Giám sát chặt chẽ quá trình triển khai thực hiện phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu đến năm 2020 của các QTDND trên địa bàn, đặc biệt là việc thực hiện các giải pháp để nâng cao năng lực tài chính, chất lượng tín dụng, công tác quản trị, điều hành, kiểm soát, kiểm toán nội bộ; kịp thời phát hiện và điều chỉnh phương án đã được phê duyệt phù hợp với thực tế triển khai.

2. Tiếp tục chỉ đạo, giám sát các QTDND thực hiện chuyển tiếp các nội dung theo Thông tư 04/2015/TT-NHNN; tập trung xử lý những vấn đề về địa bàn hoạt động, về thành viên, vốn góp của thành viên; về huy động tiền gửi từ thành viên theo đúng quy định; thu hẹp quy mô hoạt động và giám sát địa bàn hoạt động của các QTDND liên xã, phường, trước hết là các QTDND hoạt động kém hiệu quả.

3. Triển khai thực hiện quy trình giám sát ngân hàng theo Thông tư số

08/2017/TT-NHNN ngày 01/8/2017; chủ động xây dựng ngưỡng cảnh báo và thường xuyên có văn bản cảnh báo các QTDND trên địa bàn có dấu hiệu hoạt động thiếu an toàn; đẩy mạnh công tác giám sát, nâng cao khả năng phát hiện, cảnh báo sớm các rủi ro, yếu kém, vi phạm pháp luật trong hoạt động của các QTDND, từ đó xác định trọng tâm, trọng điểm cho công tác thanh tra tại chỗ.

4. Thực hiện đúng quy định về chấp thuận nhân sự, quản trị, điều hành, kiểm soát của QTDND; đảm bảo nhân sự quản trị, điều hành, kiểm soát QTDND có đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

5. Nâng cao chất lượng công tác thanh tra, tập trung thanh tra các lĩnh vực tiềm ẩn nhiều rủi ro, dễ phát sinh sai phạm như hệ thống kiểm tra, kiểm soát và kiểm toán nội bộ; việc ban hành và thực hiện các quy định nội bộ về quản trị, điều hành, công tác tín dụng và quản lý an toàn tiền mặt, kho quỹ, thẻ trắng sổ tiết kiệm, giấy tờ có giá. Tăng tần suất kiểm tra đột xuất nhằm phát hiện những bất thường trong hoạt động của QTDND để có biện pháp xử lý kịp thời, đối chiếu tiền gửi trên sổ sách và thực tế hoạt động tại các QTDND; đối chiếu hồ sơ vay vốn (nhất là những món vay lớn) với thực tế khách hàng để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm như: lập hồ sơ khống vay vốn hoặc đứng tên người khác vay hộ tại QTDND để sử dụng cho mục đích cá nhân. Kiểm tra bất thường những QTDND có dấu hiệu hoạt động không lành mạnh, để xử lý kịp thời vi phạm.

6. Tăng cường xử lý nghiêm theo quy định đối với những QTDND có vi phạm được phát hiện nhằm đảm bảo tính răn đe, đặc biệt những vi phạm về quản trị, điều hành, cấp tín dụng. Xử lý kiên quyết, áp dụng các hình phạt cao nhất theo quy định các vi phạm tái diễn hoặc vi phạm chậm khắc phục; chủ động chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra các vụ việc có dấu hiệu hình sự và phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương cùng các cơ quan chức năng khác trong quá trình thu hẹp dần địa bàn hoạt động, kiểm soát đặc biệt và xử lý pháp nhân đối với QTDND.

7. Tăng cường giám sát việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra QTDND để đảm bảo việc chấp hành đầy đủ, nghiêm túc, đúng thời hạn nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra.

8. Phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương và các đơn vị liên quan để có giải pháp xử lý nhằm ổn định hoạt động của QTDND và đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn, tổ chức tuyên truyền, vận động người dân tham gia, ủng hộ hoạt động của QTDND nhằm tạo lòng tin, uy tín với nhân dân. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ QTDND; thường xuyên thông tin cho cán bộ, nhân viên QTDND về những phương thức, thủ đoạn, hành vi vi phạm mới trong hoạt động tiền tệ ngân hàng để cán bộ, nhân viên biết và phòng ngừa.

9. Chú trọng công tác phổ biến tuyên truyền, hướng dẫn, triển khai các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước, văn bản chỉ đạo điều hành của Thống

đốc NHNN về tiền tệ, hoạt động ngân hàng, nhất là các văn bản có liên quan trực tiếp đến QTDND.

10. Giám đốc, Chánh Thanh tra, giám sát NHNN chi nhánh và cán bộ có liên quan thuộc NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm trước Thống đốc NHNN về những tồn tại, yếu kém, rủi ro trong hoạt động của các QTDND trên địa bàn; chủ động tham mưu và đề xuất xử lý kịp thời theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền quy định, báo cáo Thống đốc NHNN những trường hợp vượt thẩm quyền. Chất lượng hoạt động của các QTDND trên địa bàn là một trong những căn cứ để đánh giá kết quả, phân loại công chức hằng năm đối với Giám đốc, Chánh Thanh tra, giám sát và các cán bộ liên quan của NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố. Trường hợp cần thiết, Thống đốc NHNN sẽ xem xét đình chỉ, miễn nhiệm hoặc cách chức Giám đốc hoặc Chánh Thanh tra, giám sát NHNN chi nhánh theo quy định pháp luật khi phát hiện hành vi thiếu trách nhiệm, yếu kém trong công tác quản lý các QTDND.

III. Đối với các Quỹ Tín dụng nhân dân

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị (HĐQT), Giám đốc QTDND, Trưởng Ban kiểm soát (hoặc Kiểm soát viên chuyên trách) cần quan tâm, nâng cao trách nhiệm trong việc quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động tại QTDND; quán triệt tới tất cả cán bộ, nhân viên và chỉ đạo triển khai quyết liệt các giải pháp phòng, chống, ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động một cách có hiệu quả, đặc biệt là các hành vi vi phạm được cảnh báo sau đây:

1.1. Vi phạm quy định về cho vay, phân loại nợ và trích lập dự phòng:

- Vi phạm nguyên tắc, điều kiện vay vốn: Cho vay khách hàng thiếu giấy tờ chứng minh mục đích sử dụng vốn hoặc mục đích vay vốn chưa phù hợp. Thiếu phương án hoặc phương án sản xuất kinh doanh không khả thi. Khách hàng yếu kém hoặc không có khả năng về tài chính, khách hàng sử dụng vốn sai mục đích dẫn đến không trả được nợ trong thời hạn vay vốn.

- Vi phạm quy định về bảo đảm tiền vay: Tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và các tài sản đảm bảo khác bắt buộc phải công chứng, chứng thực và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật nhưng chưa thực hiện theo quy định. Chưa thường xuyên kiểm tra, đánh giá lại tài sản đảm bảo, hoặc sử dụng hợp đồng thế chấp hết hiệu lực để bảo đảm cho hợp đồng tín dụng mới.

- Vi phạm quy định về hồ sơ vay vốn: Hồ sơ vay vốn không đầy đủ, lưu giữ hồ sơ không đầy đủ, thiếu tài liệu chứng minh sử dụng vốn.

- Vi phạm quy định về thẩm định, xét duyệt cho vay: Thẩm định trước khi cho vay không chặt chẽ, không đủ các tài liệu để xây dựng hạn mức cho vay. Không có báo cáo tài chính, tình hình sản xuất kinh doanh của khách hàng đến thời điểm vay vốn. Định kỳ hạn trả nợ chưa phù hợp với chu kỳ sản xuất kinh doanh và nguồn trả nợ của khách hàng.

- Vi phạm quy định về kiểm tra, giám sát sử dụng vốn vay: Không kiểm tra hoặc kiểm tra sau cho vay còn sơ sài, mang tính hình thức, ghi chung chung theo

mẫu in sẵn, chất lượng kiểm tra chưa phản ánh rõ tình hình hoạt động và kết quả sử dụng vốn vay của khách hàng.

- Vi phạm về giới hạn cho vay: Cho vay không có tài sản bảo đảm đối với Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên không chuyên trách và Kế toán trưởng không đúng quy định; cho vay một khách hàng vượt 15% vốn tự có; và cho vay một khách hàng và người liên quan vượt 25% vốn tự có.

- Cho vay ngoài địa bàn (khách hàng có hộ khẩu thường trú ngoài địa bàn hoạt động của Quỹ); cho vay đối với khách hàng không phải là thành viên thực hiện không đúng quy định.

- Cán bộ QTDND vay ké, nhờ cán bộ của QTDND và bạn bè, người thân vay hộ. Thu nợ gốc, thu lãi tiền vay không nộp vào quỹ, không nhập vào sổ sách kế toán; lập hồ sơ cho vay không, tất toán không hồ sơ để chiếm đoạt tiền vay, sử dụng cho mục đích cá nhân.

- Phân loại nợ và trích lập dự phòng rủi ro không đúng quy định.

1.2. Vi phạm về huy động vốn và gửi tiền: Lợi dụng vị trí công tác huy động vốn để ngoài sổ sách, sử dụng cho mục đích cá nhân hoặc chiếm đoạt, làm thất thoát tiền của QTDND. Tiền gửi của thành viên chưa đảm bảo tỷ lệ tối thiểu theo quy định tại Thông tư số 04/2015/TT-NHNN. Thẻ lưu sổ tiền gửi tiết kiệm hoặc sổ tiết kiệm đã tất toán không ghi chứng minh nhân dân của người gửi tiền theo quy định tại Điều 9, Quyết định số 1160/2004/QĐ-NHNN. Gửi tiền có kỳ hạn tại TCTD khác ngoài Ngân hàng hợp tác xã (trực tiếp đứng tên QTDND hoặc tên cán bộ của QTDND) vi phạm Thông tư số 04/2015/TT-NHNN và Chỉ thị 05/CT-NHNN ngày 05/8/2014 của Thống đốc NHNN.

1.3. Vi phạm về quản trị điều hành, kiểm tra, kiểm soát nội bộ:

- Về ban hành văn bản, quy định nội bộ: Chưa kịp thời sửa đổi, bổ sung điều lệ, một số quy chế, quy trình, quy định nội bộ cho phù hợp với các quy định của văn bản quy phạm pháp luật hiện hành. Chưa ban hành đầy đủ, ban hành chậm hoặc đã ban hành nhưng nội dung không rõ ràng hoặc chưa phù hợp với quy định hiện hành.

- Về hoạt động của HĐQT, Giám đốc: Điều lệ còn có nội dung chưa phù hợp với quy định hiện hành. Chủ tịch HĐQT chưa lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT và phân công nhiệm vụ rõ ràng cụ thể cho các thành viên bằng văn bản theo quy định. Chưa tổ chức họp định kỳ hàng tháng theo quy định, biên bản họp HĐQT nội dung chưa đúng quy định, còn sơ sài, chung chung. HĐQT chưa thực hiện duyệt báo cáo quyết toán tài chính năm. Chủ tịch HĐQT ký kết hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp của Quỹ với khách hàng sai quy định pháp luật. Ban điều hành chưa có báo cáo định kỳ tự kiểm tra đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ gửi HĐQT, Đại hội thành viên, Ban kiểm soát và NHNN.

- Về hoạt động của Ban kiểm soát, kiểm toán nội bộ: Trưởng Ban kiểm soát chưa lập kế hoạch hoạt động và phân công nhiệm vụ cho các thành viên bằng văn bản. Bộ phận kiểm toán nội bộ chưa xây dựng quy trình nghiệp vụ kiểm

toán nội bộ theo quy định. Chưa ban hành chính sách kiểm toán nội bộ theo quy định; Ban kiểm soát không họp theo định kỳ tháng/lần. Các thành viên Ban kiểm soát hàng tháng không có báo cáo kết quả thực hiện bằng văn bản cho Trưởng Ban kiểm soát. Chất lượng công tác kiểm tra, giám sát còn hạn chế, chưa phát hiện được các tồn tại, sai sót trong hoạt động tại đơn vị, tình trạng cán bộ kiểm soát bị vô hiệu hóa, hình thức; không có vai trò phát hiện ngăn ngừa cảnh báo và có báo cáo trung thực với HĐQT hoặc NHNN.

- Một số thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban điều hành chưa đủ điều kiện tiêu chuẩn theo quy định.

- Tổ chức Đại hội hình thức, biểu quyết Đại hội thiếu rõ ràng, thiếu dân chủ...

1.4. Vi phạm quy định về tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động như: Vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu dưới 8%; vi phạm tỷ lệ khả năng chi trả; vi phạm tỷ lệ mua sắm, đầu tư TSCĐ; vi phạm tỷ lệ tối đa nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng cho vay trung dài hạn...

1.5. Vi phạm quy định về vốn điều lệ, góp vốn, trả lãi vốn góp:

- Tổng mức góp vốn của một thành viên vượt 10% vốn điều lệ, thành viên góp vốn thường xuyên nhưng không có vốn xác lập tư cách thành viên, thực hiện chưa đúng quy định tại Thông tư số 04/2015/TT-NHNN.

- Tăng vốn điều lệ không đúng (chưa đạt hoặc vượt) kế hoạch đã được NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố chấp thuận bằng văn bản.

- Rút vốn, khấu trừ hoặc chuyển nhượng vốn góp của thành viên chưa có đơn đề nghị hoặc chưa được HĐQT phê duyệt theo quy định tại Thông tư số 04/2015/TT-NHNN.

- Chưa mở sổ theo dõi vốn góp xác lập tư cách thành viên, sổ theo dõi việc chuyển nhượng và nhận chuyển nhượng vốn góp của thành viên theo quy định tại Thông tư số 04/2015/TT-NHNN.

- Còn tồn tại tình trạng thành viên ảo, góp vốn thành viên ảo, kê cả vốn điều lệ không đúng tên người sở hữu.

1.6. Vi phạm quy định về hạch toán kế toán, quản lý tài chính:

Hạch toán sai tính chất tài khoản. Vi phạm nguyên tắc thu - chi như thiếu hóa đơn chứng từ gốc, chứng từ không hợp lệ, hợp pháp, thu - chi sai chế độ hoặc hạch toán vào chi phí những khoản chi không liên quan đến hoạt động kinh doanh. Chưa mở sổ kế toán chi tiết để ghi chép, theo dõi các khoản tạm ứng. Chưa mở đầy đủ các loại sổ sách và tập hợp chứng từ theo quy định như không mở sổ theo dõi công cụ lao động, ấn chỉ quan trọng, tài sản thế chấp của khách hàng. Chưa hạch toán chuyển tài sản cố định có nguyên giá dưới 30 triệu đồng sang công cụ lao động, phiếu chi thiếu chữ ký của kiểm soát, chỉ làm thêm giờ không có chữ ký của người nhận tiền...

1.7. Vi phạm về an toàn kho quỹ theo quy định Thông tư số 01/2014/TT-NHNN ngày 6/1/2014 quy định về giao nhận, bảo quản, vận chuyển tiền mặt, tài

sản quý, giấy tờ có giá như: Chưa quy định định mức tồn quỹ tiền mặt hàng ngày hoặc để tồn quỹ tiền mặt vượt định mức tồn quỹ đã quy định; thiếu quỹ tiền mặt; không thực hiện kiểm kê toàn diện kho quỹ định kỳ theo quy định; chưa mở sổ theo dõi nhập, xuất ấn chỉ trắng quan trọng đang quản lý; không lưu bảng kê thu, chi tiền mặt hàng ngày; sổ theo dõi ấn chỉ ghi chép, cập nhật số liệu không kịp thời; sổ kiểm kê quỹ tiền mặt hàng ngày và định kỳ thiếu chữ ký của kiểm soát...

1.8. Các vi phạm khác:

- Vi phạm về quản lý và sử dụng ấn chỉ quan trọng, đặc biệt trong việc quản lý và sử dụng sổ tiền gửi trắng, để cán bộ QTDND lợi dụng kẽ hở huy động ngoài sổ sách (phát hành sổ tiền gửi nhưng không nộp tiền vào QTDND, không hạch toán vào hệ thống kế toán của QTDND) nhằm chiếm dụng vốn, làm thất thoát tài sản của QTDND, gây mất an toàn cho hoạt động của QTDND. Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Giám đốc tùy tiện sử dụng sổ tiết kiệm trắng làm quà tặng sổ tiết kiệm không.

- Thực hiện các nghiệp vụ tạm ứng, rút tiền mặt, thu chi sai quy định, Giám đốc chỉ đạo cấp dưới tổ chức huy động vốn trả ngoài mức lãi suất ghi trên sổ tiền gửi, huy động với mức lãi suất cao và sử dụng vốn không hiệu quả; Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc rút tiền mặt để chi tiêu cá nhân, sau đó lập hồ sơ không để hợp thức hóa việc rút tiền...

- Vi phạm chế độ báo cáo của NHNN.

- Cùng một lúc có 02 hệ thống sổ sách báo cáo để che dấu sai phạm.

- Không thực hiện nghiêm việc báo cáo số liệu đúng qua mạng phục vụ giám sát, quản lý của NHNN...

2. Chỉ đạo, rà soát toàn bộ các hoạt động nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về tiền tệ và ngân hàng; trên cơ sở đó phát hiện, ngăn ngừa các vi phạm pháp luật, thực hiện có hiệu quả các giải pháp khắc phục các vi phạm pháp luật.

3. Triển khai quyết liệt, hiệu quả phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020 đã được NHNN phê duyệt. Tích cực triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp xử lý nợ xấu như đôn đốc thu hồi nợ, bán, xử lý nợ, xử lý tài sản bảo đảm, khởi kiện khách hàng vay, sử dụng dự phòng để xử lý và các biện pháp cần thiết khác để đẩy nhanh tiến độ xử lý nợ xấu.

4. Điều chỉnh tổ chức, hoạt động và tiếp tục thực hiện đúng quy định tại Thông tư 04/2015/TT-NHNN (và các văn bản sửa đổi, bổ sung Thông tư 04/2015/TT-NHNN); đảm bảo hoạt động theo đúng tôn chỉ, mục đích, tuân thủ nguyên tắc hợp tác xã, tránh chạy theo lợi nhuận đơn thuần, trong đó nâng cao tính tương trợ, liên kết giữa các thành viên, tập trung vào mục tiêu hỗ trợ thành viên phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và cải thiện đời sống, phục vụ cộng đồng dân cư trên địa bàn.

5. Chủ động cân đối giữa nguồn vốn và sử dụng vốn để đảm bảo khả năng chi trả, khả năng thanh toán. Chấp hành đúng các quy định của NHNN về cho

vay, huy động, lãi suất; quy định bảo đảm an toàn trong hoạt động; quy định về phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng và các quy định pháp luật khác.

6. Kiện toàn bộ máy quản trị, điều hành, kiểm soát đảm bảo đáp ứng đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, nhằm hạn chế rủi ro và vi phạm pháp luật trong hoạt động. Tăng cường công tác đào tạo và tự đào tạo để nâng cao kiến thức về nghiệp vụ tài chính, ngân hàng, nâng cao năng lực quản trị, điều hành của đội ngũ cán bộ quản lý, điều hành, kiểm soát QTDND. Đảm bảo đến hết tháng 6/2019, tất cả người quản lý, người điều hành... của QTDND theo quy định của NHNN phải được đào tạo, đào tạo lại theo chương trình đào tạo chuẩn hóa do NHNN ban hành. Xây dựng, ban hành và thực hiện nghiêm quy tắc đạo đức nghề nghiệp và vận động cán bộ, nhân viên tích cực tham gia phòng, chống, ngăn ngừa, phát hiện, tố giác vi phạm pháp luật, góp phần bảo đảm an ninh, an toàn trong hoạt động.

7. Rà soát, chỉnh sửa và hoàn thiện các quy định nội bộ về quản trị, kiểm soát, điều hành, các quy trình nội bộ về hoạt động tín dụng, kế toán, ngân quỹ; kiểm soát và đánh giá các rủi ro có thể xảy ra trong từng quy trình nghiệp vụ để có biện pháp phòng ngừa, xử lý kịp thời. Quản lý chặt chẽ các loại ấn chỉ quan trọng, giấy tờ có giá, đặc biệt là sổ tiết kiệm trắng theo đúng quy định của pháp luật và quy định, quy trình nội bộ của QTDND. Thường xuyên kiểm tra quỹ, đối chiếu tiền mặt thực tế với sổ kế toán và sổ quỹ.

8. Thực hiện nghiêm các yêu cầu, kiến nghị, cảnh báo và kết luận thanh tra, kiểm toán của Cơ quan thanh tra các cấp, của tổ chức kiểm toán. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan bảo vệ pháp luật, cơ quan chức năng trong việc phát hiện và xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực tín dụng, kho quỹ để hạn chế tối đa tổn thất tài sản của QTDND.

9. Chủ động phát hiện và chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, yếu kém trong hoạt động, đặc biệt là tình trạng lạm quyền chi phối của một số thành viên góp vốn lớn trong quản trị, điều hành; tình trạng cho vay quá mức đối với người quản lý, người điều hành và người có liên quan của những người này; xử lý ngay yếu kém của hệ thống kiểm soát nội bộ, đảm bảo các nguyên tắc làm việc độc lập của cán bộ kiểm soát.

10. Đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền chính sách, pháp luật của Nhà nước về hoạt động của QTDND đến thành viên, đến cộng đồng dân cư trên địa bàn; qua đó tạo điều kiện để thành viên hiểu biết và tích cực tham gia quản lý, giám sát hoạt động của QTDND; khuyến khích thành viên thực hiện đầy đủ quyền lợi và nghĩa vụ đối với sự phát triển của QTDND. Tăng cường tính chủ động và trách nhiệm về các hoạt động liên kết, hỗ trợ với Ngân hàng Hợp tác xã, Hiệp hội QTDND, Quỹ bảo toàn.

11. Chấp hành chế độ báo cáo và thực hiện tốt báo cáo giám sát qua mạng. Đảm bảo báo cáo đúng, đủ, kịp thời tình hình, số liệu theo quy định. Nâng cao tính kỷ luật trong việc thực hiện chế độ báo cáo của từng cán bộ phụ trách và

Giám đốc QTDND. Nghiêm cấm tình trạng 2 sổ sách tài chính, báo cáo để thực hiện các hành vi gian lận, vi phạm.

IV. Đối với Ngân hàng Hợp tác xã

1. Thực hiện các nội dung, giải pháp theo đúng Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020 của Ngân hàng Hợp tác xã được phê duyệt.

2. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế điều hòa vốn (mức cho vay, lãi suất tiền gửi, tiền vay điều hòa, thời hạn cho vay, điều kiện vay vốn...) phù hợp để điều hòa hiệu quả nguồn vốn nhàn rỗi của QTDND, phù hợp với thực tế hoạt động và yêu cầu phát triển hệ thống QTDND; tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục thanh toán chuyển tiền và đảm bảo các quyền lợi hài hòa giữa Ngân hàng Hợp tác xã và các QTDND trong việc gửi và vay tiền.

3. Tiếp tục phát huy vai trò đầu mối thông qua hoạt động hỗ trợ thanh khoản, cung ứng các dịch vụ thanh toán, phát triển hệ thống thanh toán để đảm bảo các QTDND thành viên thực hiện thanh toán, chuyển tiền qua hệ thống thanh toán của Ngân hàng Hợp tác xã theo quy định. Chủ động đề xuất kiến nghị giải pháp nâng cao vai trò và trách nhiệm của Ngân hàng Hợp tác xã trong việc tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động tín dụng của hệ thống QTDND.

4. Thực hiện vai trò tổ chức tín dụng hỗ trợ tái cơ cấu các QTDND yếu kém khi được NHNN chỉ định theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các TCTD.

5. Tiếp tục hoàn thiện Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ bảo toàn, trong đó nghiên cứu và sớm sửa đổi cơ chế nộp phí tham gia Quỹ bảo toàn phù hợp với thực tiễn, đảm bảo quyền lợi bình đẳng, khách quan cho mỗi Quỹ; tăng cường tính công khai, minh bạch trong sử dụng Quỹ bảo toàn nhằm kịp thời cho vay hỗ trợ QTDND khó khăn tạm thời về khả năng chi trả cũng như cho vay đặc biệt theo quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung Luật các TCTD số 17/2017/QH14.

V. Đối với Hiệp hội QTDND Việt Nam

1. Tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và vai trò của Hiệp hội QTDND theo quy định của pháp luật về Hội, đặc biệt là Tổng thư ký, các bộ phận chuyên môn, mạng lưới văn phòng đại diện, đảm bảo có đủ năng lực đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp của các QTDND, tăng cường mối liên kết giữa các QTDND, hệ thống QTDND và Ngân hàng Hợp tác xã.

2. Phối hợp với NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố, Ngân hàng Hợp tác xã, các cơ sở đào tạo thực hiện tốt chức năng đào tạo, đào tạo lại chuyên môn, nghiệp vụ cho các cán bộ QTDND.

3. Tiếp tục nghiên cứu, đầu tư công nghệ mới, hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm trong hoạt động của các QTDND thành viên.

4. Tuyên truyền chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về phát triển nông nghiệp, nông thôn, hoạt động ngân hàng cho các hội viên; đẩy mạnh hoạt động tư vấn, trao đổi thông tin, kinh nghiệm về hoạt động trong hệ thống

QTDND. Tuyên truyền vận động về vai trò, trách nhiệm trong liên kết hệ thống, bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho các QTDND với tư cách thành viên.

VI. Đối với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN)

1. Tăng cường vai trò và sự phối hợp của BHTGVN trong việc xử lý, tham gia hỗ trợ các QTDND yếu kém được đặt vào kiểm soát đặc biệt theo quy định của Luật Các TCTD được sửa đổi, bổ sung.

2. Đầu mối phối hợp với các đơn vị có liên quan tăng cường công tác tuyên truyền chính sách BHTGVN trong việc bảo vệ quyền lợi của người gửi tiền, thành viên của QTDND.

3. Phát huy và tăng cường vai trò giám sát, phân tích, đánh giá cảnh báo an toàn hệ thống đối với hệ thống QTDND, nhất là an toàn về tiền gửi và cho vay của các QTDND thông qua các chức năng và hoạt động của BHTGVN hiện nay.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chỉ thị này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Ngân hàng Hợp tác xã; Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam; các Ngân hàng TMCP có liên quan; Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc Quỹ Tín dụng nhân dân chịu trách nhiệm thi hành Chỉ thị này. /.

Nơi nhận:

- Như điểm 2 mục VII;
- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Lãnh đạo NHNN;
- Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam;
- Lưu: VP, TTGSNH4 (7b). *cc*

THÔNG ĐỐC



Lê Minh Hưng